

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 06/2024/TT6/TB-CBTT

V/v: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 và
công văn giải trình lợi nhuận sau thuế năm
2023

Hậu Giang, ngày 26 tháng 03 năm 2024

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

1. Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ trụ sở chính: Ấp Mỹ Phú, Xã Tân Phước Hưng, H. Phụng Hiệp, Tỉnh Hậu Giang

Điện thoại: 0901.225.777

Fax: (0292) 3730 998

Email: sales@tienthinh.vn

Website: tienthinh.vn

Người thực hiện công bố thông tin: Tô Thái Thành

Địa chỉ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0901.225.777 Fax: (0292) 3730 998

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh công bố thông tin về Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 được ban hành vào ngày 18/03/2024 và giải trình về lợi nhuận sau thuế năm 2023 so với lợi nhuận sau thuế của năm 2022 trong Báo cáo hoạt động kinh doanh đã kiểm toán của Công ty.

3. Thông tin này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 26/03/2024 tại đường dẫn: <http://www.tienthinh.vn>, mục Quan hệ cổ đông.

Chúng tôi cam kết các công bố thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung công bố thông tin.

Tài liệu đính kèm:

- Bao gồm Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 và công văn giải trình lợi nhuận sau thuế.

CTCP TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH
Tổng Giám Đốc – Người được UQ CBTT



Tô Thái Thành

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	13 - 35

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh (tiền thân là Công ty TNHH MTV Chế biến Nông sản Tiến Thịnh) hoạt động theo:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6300254045, đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 12 năm 2014 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 24 tháng 11 năm 2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp.
- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số dự án 7116887881, chứng nhận lần đầu ngày 29 tháng 10 năm 2015 và chứng nhận thay đổi lần thứ II ngày 25 tháng 12 năm 2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp.

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang
Điện thoại : 0901 225 777

Công ty có Văn phòng đại diện đặt tại địa chỉ R4.12-14 đường nội khu Hưng Gia 4, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

Hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch (chi tiết: sấy và gia công sấy lúa, cám, bắp và các mặt hàng nông sản khác);
- Hoạt động dịch vụ trồng trọt (chi tiết: xay xát, chế biến và gia công xay xát, chế biến lương thực, lau bóng gạo);
- Chế biến và bảo quản rau quả;
- Trồng cây ăn quả;
- Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm;
- Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp;
- Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm;
- Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật;
- Bán buôn hạt giống, cây giống các loại, nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống;
- Bán buôn thực phẩm;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Phạm Tiến Hoài	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 06 tháng 9 năm 2021
Ông Đặng Thanh Toàn	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 9 năm 2021 Miễn nhiệm ngày 22 tháng 9 năm 2023
Ông Viên Tấn Phát	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 9 năm 2021
Ông Tô Thái Thành	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 9 năm 2021
Ông Nguyễn Bá Đoàn	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 9 năm 2021
Ông Huỳnh Trung Nghĩa	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 01 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Lê Quang Hùng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 01 năm 2022 Miễn nhiệm ngày 22 tháng 9 năm 2023

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Hoàng Thi	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 8 năm 2023 (Trước đây là thành viên)
Ông Lâm Châu Tuấn	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 06 tháng 9 năm 2021 Miễn nhiệm ngày 16 tháng 8 năm 2023
Bà Vũ Thị Thanh Tâm	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 01 năm 2022
Bà Lê Thị Minh Phúc	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 22 tháng 9 năm 2023

Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Tô Thái Thành	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2023
Ông Đặng Thanh Toàn	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 06 tháng 9 năm 2021 Miễn nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2023

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Phạm Tiến Hoài – Chủ tịch Hội đồng quản trị (bổ nhiệm ngày 06 tháng 9 năm 2021).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Công ty.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

114/ (M.Đ.S.Ư.0.13.11

Số: 4.0123/24/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 18 tháng 3 năm 2024, từ trang 06 đến trang 35, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C**Chi nhánh Cần Thơ****Nguyễn Hữu Danh****Thành viên Ban Giám đốc**

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1242-2023-008-1

Người được ủy quyền

**Phạm Thị Tố Như****Kiểm toán viên**

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 3574-2021-008-1

TP. Cần Thơ, ngày 18 tháng 3 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		249.800.685.539	230.333.603.495
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	1.182.715.514	387.390.423
1. Tiền	111		1.182.715.514	387.390.423
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		107.400.000	100.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	107.400.000	100.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		177.834.056.474	142.774.934.570
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	52.505.966.613	64.975.485.816
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	125.142.964.673	74.848.187.474
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	185.125.188	2.951.261.280
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		68.497.043.691	84.565.970.191
1. Hàng tồn kho	141	V.6	69.602.496.264	85.641.183.506
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	V.6	(1.105.452.573)	(1.075.213.315)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.179.469.860	2.505.308.311
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	577.548.764	816.001.185
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1.601.921.096	1.689.307.126
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		133.735.044.765	142.702.450.343
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		130.314.830.075	141.985.785.638
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	122.471.815.357	133.968.787.504
- Nguyên giá	222		190.471.611.060	189.308.346.636
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(67.999.795.703)	(55.339.559.132)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	7.843.014.718	8.016.998.134
- Nguyên giá	228		9.231.499.000	9.231.499.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.388.484.282)	(1.214.500.866)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		90.000.000	162.145.000
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.10	90.000.000	162.145.000
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		3.330.214.690	554.519.705
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	3.330.214.690	554.519.705
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		383.535.730.304	373.036.053.838

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		168.350.851.097	165.950.656.904
I. Nợ ngắn hạn	310		138.470.851.097	133.825.656.904
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	15.811.203.188	15.645.858.714
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	1.158.036.096	1.119.081.303
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	686.460.123	856.275.503
4. Phải trả người lao động	314	V.14	836.573.687	885.620.526
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	345.226.192	97.981.529
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16	481.507.000	1.335.505.656
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.17a	119.151.844.811	113.885.333.673
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		-	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		29.880.000.000	32.125.000.000
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	74.000.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.17b	29.880.000.000	32.051.000.000
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		215.184.879.207	207.085.396.934
I. Vốn chủ sở hữu	410		215.184.879.207	207.085.396.934
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.18a	205.458.000.000	169.800.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		205.458.000.000	169.800.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	-
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.18a	9.726.879.207	37.285.396.934
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		1.627.396.934	37.285.396.934
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		8.099.482.273	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		383.535.730.304	373.036.053.838



Trần Hà Giang
Kế toán trưởng/Người lập



Hậu Giang, ngày 18 tháng 3 năm 2024

Phạm Tiên Hoài
Chủ tịch Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	298.567.632.409	312.988.695.184
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	57.390.470	2.600.640
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		298.510.241.939	312.986.094.544
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	266.322.122.096	268.675.116.450
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		32.188.119.843	44.310.978.094
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	790.323.765	1.585.196.772
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	12.225.343.542	10.053.167.635
Trong đó: chi phí lãi vay	23		11.715.321.413	9.419.704.214
8. Chi phí bán hàng	25	VI.6	4.935.202.867	12.089.271.387
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	7.582.097.561	8.218.634.805
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		8.235.799.638	15.535.101.039
11. Thu nhập khác	31	VI.8	786.127.684	2.205.531
12. Chi phí khác	32	VI.9	378.492.053	805.482.818
13. Lợi nhuận khác	40		407.635.631	(803.277.287)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		8.643.435.269	14.731.823.752
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	543.952.996	756.366.296
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		8.099.482.273	13.975.457.456
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10a	461	823
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10a	461	823

Hậu Giang, ngày 18 tháng 3 năm 2024



Trần Hà Giang
Kế toán trưởng/Người lập



Phạm Tiến Hoài
Chủ tịch Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		8.643.435.269	14.731.823.752
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.8, V.9	12.834.219.987	12.812.038.788
- Các khoản dự phòng	03	V.6	30.239.258	(627.891.233)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	VI.4, VI.5	(12.627.312)	468.874.280
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.4	(7.041.111)	(1.253.889)
- Chi phí lãi vay	06	VI.5	11.715.321.413	9.419.704.214
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		33.203.547.504	36.803.295.912
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(34.974.110.825)	3.553.660.533
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		16.038.687.242	(16.793.241.818)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(673.276.555)	(8.336.548.939)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(2.465.097.564)	(1.029.050.470)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	V.15, VI.5	(11.529.321.413)	(9.419.704.214)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.13	(751.993.386)	(782.347.609)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(1.151.564.997)	3.996.063.395
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.8	(1.163.264.424)	(72.145.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(100.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(1.163.264.424)	(172.145.000)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.17a, V.17b	176.580.191.634	244.243.998.218
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.17a	(173.484.680.496)	(249.947.206.581)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		3.095.511.138	(5.703.208.363)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		780.681.717	(1.879.289.968)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	387.390.423	2.161.033.814
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		14.643.374	105.646.577
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	1.182.715.514	387.390.423



Trần Hà Giang
Kế toán trưởng/Người lập



Hậu Giang, ngày 18 tháng 3 năm 2024

Phạm Tiến Hoài
Chủ tịch Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất công nghiệp.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: sấy và gia công các mặt hàng nông sản.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Cấu trúc Công ty

Công ty có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc là Văn phòng đại diện đặt tại địa chỉ R4.12-14 đường nội khu Hưng Gia 4, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 136 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 106 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. **Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ Kế toán**

Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. **Cơ sở lập Báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. **Các giao dịch bằng ngoại tệ**

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

4. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chỉ gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 06 tháng đến dưới 01 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

7. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu gồm các chi phí sau:

Chi phí bảo hiểm

Chi phí bảo hiểm phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 12 tháng.

Chi phí sửa chữa tài sản cố định

Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 24 tháng.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 36 tháng.

Tiền thuê đất trả trước

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng. Tiền thuê đất trả trước được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê.

8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phước Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 – 25
Máy móc và thiết bị	05 – 25
Thiết bị dụng cụ quản lý	03

9. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định vô hình của Công ty chỉ gồm quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ,.... Quyền sử dụng đất được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 49,5 năm, Quyền sử dụng đất không xác định thời hạn không được tính khấu hao.

10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

11. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

12. **Vốn chủ sở hữu**

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

13. **Phân phối lợi nhuận**

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

14. **Ghi nhận doanh thu**

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

15. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu chỉ bao gồm giảm giá hàng bán phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp sản phẩm, hàng hóa đã tiêu thụ từ các năm trước, đến năm nay mới phát sinh giảm giá hàng bán thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản giảm giá hàng bán phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm nay.
- Nếu khoản giảm giá hàng bán phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm sau.

16. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

17. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

18. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho kỳ tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

19. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

20. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	28.227.291	16.960.383
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	1.154.488.223	370.430.040
Cộng	<u>1.182.715.514</u>	<u>387.390.423</u>

2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị ghi sổ</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị ghi sổ</u>
<i>Ngắn hạn</i>				
Tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng ⁽ⁱ⁾	107.400.000	107.400.000	100.000.000	100.000.000
Cộng	<u>107.400.000</u>	<u>107.400.000</u>	<u>100.000.000</u>	<u>100.000.000</u>

⁽ⁱ⁾ Khoản tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Cần Thơ đã được dùng để thế chấp cho khoản vay ngắn hạn tại ngân hàng này (xem thuyết minh số V.17a).

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>		
Công ty Cổ phần Logistics Nông sản Xuất khẩu Tây Nguyên	44.121.254.800	15.222.054.800
Công ty Cổ phần Quốc tế Thông Đò	-	18.234.900.000
Công ty TNHH MTV Nông sản Toàn Thiên Ngân	-	29.890.138.700
Các khách hàng khác	8.384.711.813	1.628.392.316
Cộng	<u>52.505.966.613</u>	<u>64.975.485.816</u>

Một số khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng cuối năm có giá trị ghi sổ là 3.130.400.000 VND đã được dùng để thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ (xem thuyết minh số V.17a).

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**4. Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Trả trước cho bên liên quan</i>	3.634.880.000	-
Ông Phạm Tiến Hoài	3.634.880.000	-
<i>Trả trước cho người bán khác</i>	121.508.084.673	74.848.187.474
Công ty Cổ phần Nông sản Hữu cơ Agriorganics	86.705.755.645	72.640.642.745
Công ty Cổ phần Xây dựng Cơ khí Tiến Đạt	33.265.974.900	1.730.473.500
Các nhà cung cấp khác	1.536.354.128	477.071.229
Cộng	125.142.964.673	74.848.187.474

5. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<i>Phải thu bên liên quan</i>	-	-	2.114.981.426	-
Công ty TNHH MTV Thực phẩm Hạnh Nguyên - Tiền lãi cho vay	-	-	2.114.981.426	-
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	185.125.188	-	836.279.854	-
Lãi dự thu tiền gửi có kỳ hạn	895.000	-	1.253.889	-
Tạm ứng	66.618.036	-	761.025.965	-
Các khoản ký cược, ký quỹ	60.000.000	-	74.000.000	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	57.612.152	-	-	-
Cộng	185.125.188	-	2.951.261.280	-

6. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	17.876.755.233	-	19.224.156.448	-
Công cụ, dụng cụ	1.293.559.488	-	1.297.047.326	-
Thành phẩm	50.432.181.543	(1.105.452.573)	65.119.979.732	(1.075.213.315)
Cộng	69.602.496.264	(1.105.452.573)	85.641.183.506	(1.075.213.315)

Toàn bộ giá trị hàng tồn kho cuối năm với giá trị ghi sổ là 69.602.496.264 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ (xem thuyết minh số V.17a).

Tình hình biến động dự phòng giảm giá hàng tồn kho như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	1.075.213.315	1.703.104.548
Trích lập dự phòng bổ sung	30.239.258	-
Hoàn nhập dự phòng	-	(627.891.233)
Số cuối năm	1.105.452.573	1.075.213.315

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**7. Chi phí trả trước****7a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí công cụ, dụng cụ	132.211.058	28.563.212
Chi phí bảo hiểm	165.386.510	206.298.176
Chi phí sửa chữa tài sản cố định	113.537.496	-
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	166.413.700	581.139.797
Cộng	<u>577.548.764</u>	<u>816.001.185</u>

7b. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công cụ, dụng cụ	7.950.754	36.086.369
Chi phí sửa chữa tài sản cố định	625.411.326	518.433.336
Chi phí thuê đất ⁽ⁱ⁾	2.632.971.775	-
Các chi phí trả trước dài hạn khác	63.880.835	-
Cộng	<u>3.330.214.690</u>	<u>554.519.705</u>

⁽ⁱ⁾ Trong đó, chi phí thuê đất trả tiền một lần cho thời hạn 42 năm với số tiền là 2.659.567.450 VND tại xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang theo Thông báo nộp tiền thuê đất số 525/TB-CTHAG của Cục thuế tỉnh Hậu Giang ngày 22 tháng 8 năm 2023.

8. Tài sản cố định hữu hình

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá					
Số đầu năm	110.407.652.350	78.869.785.195	-	30.909.091	189.308.346.636
Mua trong năm	-	-	1.163.264.424	-	1.163.264.424
Số cuối năm	<u>110.407.652.350</u>	<u>78.869.785.195</u>	<u>1.163.264.424</u>	<u>30.909.091</u>	<u>190.471.611.060</u>
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	-	-	30.909.091	30.909.091
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	28.933.931.562	26.374.718.479	-	30.909.091	55.339.559.132
Khấu hao trong năm	6.127.280.028	6.510.775.344	22.181.199	-	12.660.236.571
Số cuối năm	<u>35.061.211.590</u>	<u>32.885.493.823</u>	<u>22.181.199</u>	<u>30.909.091</u>	<u>67.999.795.703</u>
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	81.473.720.788	52.495.066.716	-	-	133.968.787.504
Số cuối năm	<u>75.346.440.760</u>	<u>45.984.291.372</u>	<u>1.141.083.225</u>	<u>-</u>	<u>122.471.815.357</u>

Một số tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại theo sổ sách là 110.704.543.414 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ (xem thuyết minh số V.17a và V.17b).

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**9. Tài sản cố định vô hình**

Là quyền sử dụng đất, chi tiết như sau:

	<u>Quyền sử dụng đất</u>
Nguyên giá	
Số đầu năm	9.231.499.000
Số cuối năm	<u>9.231.499.000</u>
Giá trị hao mòn	
Số đầu năm	1.214.500.866
Khấu hao trong năm	173.983.416
Số cuối năm	<u>1.388.484.282</u>
Giá trị còn lại	
Số đầu năm	8.016.998.134
Số cuối năm	<u>7.843.014.718</u>

Toàn bộ quyền sử dụng đất có giá trị còn lại theo sổ sách là 7.843.014.718 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ (xem thuyết minh số V.17a và V.17b).

10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Kết chuyển giảm khác</u>	<u>Số cuối năm</u>
Xây dựng cơ bản dở dang			
- Chuyển giao công nghệ sấy	90.000.000	-	90.000.000
- Công trình lắp đặt trạm cân điện tử	72.145.000	(72.145.000)	-
Cộng	<u>162.145.000</u>	<u>(72.145.000)</u>	<u>90.000.000</u>

11. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả bên liên quan	-	<u>1.164.942.913</u>
Công ty TNHH MTV Thực phẩm Hạnh Nguyên	-	1.164.942.913
Phải trả các nhà cung cấp khác	<u>15.811.203.188</u>	<u>14.480.915.801</u>
Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ Thuận Phát Đắk Nông	3.174.367.000	8.074.367.000
Công ty Cổ phần Vạn Xuân Agri	9.434.138.000	2.511.660.000
Hợp tác xã Thuận Hòa	-	500.000.000
Các nhà cung cấp khác	3.202.698.188	3.394.888.801
Cộng	<u>15.811.203.188</u>	<u>15.645.858.714</u>

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**12. Người mua trả tiền trước ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước của các khách hàng khác</i>		
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Agrifresh	-	236.700.012
Octogone (Guangzhou) Trading Co., Ltd	-	783.365.440
Tropextrakt GMBH	1.017.115.120	-
A&W Food Service Ltd.	130.325.776	-
Các khách hàng khác	10.595.200	99.015.851
Cộng	<u>1.158.036.096</u>	<u>1.119.081.303</u>

13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã thực nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế thu nhập doanh nghiệp	756.366.296	543.952.996	(751.993.386)	548.325.906
Thuế thu nhập cá nhân	99.225.447	249.678.825	(211.389.255)	137.515.017
Thuế tài nguyên	683.760	7.266.400	(7.330.960)	619.200
Tiền thuế đất	-	2.659.567.450	(2.659.567.450)	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	6.000.000	(6.000.000)	-
Cộng	<u>856.275.503</u>	<u>3.466.465.671</u>	<u>(3.636.281.051)</u>	<u>686.460.123</u>

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Trái cây chỉ qua sơ chế thông thường bán cho doanh nghiệp	Không chịu thuế
- Các loại nước ép, trái cây sấy khô xuất khẩu	0%
- Sản phẩm chỉ qua sơ chế thông thường (sấy khô) ở khâu kinh doanh thương mại bán cho tổ chức khác	5%
- Nước ép, trái cây sấy tiêu thụ nội địa, gia công mặt hàng nông sản	10%

Từ ngày 01 tháng 7 năm 2023 đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 Công ty được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% theo quy định tại khoản 1 và khoản 2, Điều 1, Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Theo Giấy chứng nhận đầu tư mã số dự án 7116887881 chứng nhận lần đầu ngày 29 tháng 10 năm 2015 và chứng nhận thay đổi lần thứ II ngày 25 tháng 12 năm 2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp, Công ty đăng ký hưởng ưu đãi đầu tư theo trường hợp doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh theo quy định tại Khoản 1, Điều 15 và Khoản 1, Điều 16, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ, cụ thể: Công ty được hưởng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong 15 năm kể từ năm phát sinh doanh thu từ dự án (năm 2016), được miễn thuế trong 04 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế từ dự án và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo. Năm 2023 là năm thứ ba Công ty được giảm thuế thu nhập doanh nghiệp.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8.643.435.269	14.731.823.752
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Chi phí lãi vay không được trừ ⁽ⁱ⁾	1.944.590.799	-
- Các khoản điều chỉnh tăng khác	378.492.053	395.502.167
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập chịu thuế	10.966.518.121	15.127.325.919
Thu nhập được miễn thuế	-	-
Lỗi các năm trước được chuyển	-	-
Thu nhập tính thuế	10.966.518.121	15.127.325.919
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	2.193.303.624	3.025.465.184
Thuế thu nhập doanh nghiệp chênh lệch do áp dụng thuế suất khác thuế suất phổ thông	(1.096.651.812)	(1.512.732.592)
Thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn, giảm	(548.325.906)	(756.366.296)
Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước	(4.372.910)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	543.952.996	756.366.296

- (i) Chi phí lãi vay không được trừ này được chuyển sang kỳ tính thuế tiếp theo khi xác định tổng chi phí lãi vay được trừ trong trường hợp tổng chi phí lãi vay phát sinh được trừ của kỳ tính thuế tiếp theo thấp hơn mức quy định. Thời gian chuyển chi phí lãi vay tính liên tục không quá 05 năm kể từ năm tiếp theo sau năm phát sinh chi phí lãi vay không được trừ.

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Thuế tài nguyên

Công ty phải nộp thuế tài nguyên cho hoạt động khai thác nguồn nước tự nhiên với mức 7.000 VND/m³.

Tiền thuê đất

Công ty phải nộp tiền thuê đất đối với diện tích 8.669,5 m² đất đang sử dụng tại thửa đất số 1264, tờ bản đồ số 04, tại xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang theo Thông báo nộp tiền thuê đất số 525/TB-CTHAG của Cục thuế tỉnh Hậu Giang ngày 22 tháng 8 năm 2023.

Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

14. Phải trả người lao động

Tiền lương phải trả người lao động.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**15. Chi phí phải trả ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>		
Chi phí lãi vay phải trả	186.000.000	-
Chi phí hoa hồng bán hàng	61.680.400	-
Chi phí tiền điện	76.182.800	73.699.200
Chi phí thuê xe	-	20.000.000
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	21.362.992	4.282.329
Cộng	<u>345.226.192</u>	<u>97.981.529</u>

16. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các tổ chức khác</i>		
Kinh phí công đoàn	366.340.000	223.330.000
Bảo hiểm xã hội	89.454.000	916.100.681
Bảo hiểm y tế	16.101.000	145.376.475
Bảo hiểm thất nghiệp	7.016.000	50.550.000
Khoản phải trả ngắn hạn khác	2.596.000	148.500
Cộng	<u>481.507.000</u>	<u>1.335.505.656</u>

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

17. Vay**17a. Vay ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Vay ngắn hạn phải trả các tổ chức khác</i>		
Vay ngắn hạn ngân hàng	110.584.844.811	104.081.333.673
<i>Vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ⁽ⁱ⁾</i>	99.966.964.811	99.991.333.673
<i>Vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Cần Thơ⁽ⁱⁱ⁾</i>	4.090.000.000	4.090.000.000
<i>Vay Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh 10 Thành phố Hồ Chí Minh⁽ⁱⁱⁱ⁾</i>	6.527.880.000	-
Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh số V.17b)	8.567.000.000	9.804.000.000
Cộng	<u>119.151.844.811</u>	<u>113.885.333.673</u>

Công ty có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

- (i) Khoản vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh với thời hạn vay và lãi suất theo từng giấy nhận nợ. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp công nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng, hàng tồn kho, tài sản cố định hữu hình, quyền sử dụng đất và sổ tiết kiệm của bên thứ ba (xem thuyết minh số V.3, V.6, V.8 và V.9).

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- (ii) Khoản vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Cần Thơ để bổ sung vốn lưu động và phát hành L/C UPAS phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh chế biến và bảo quản rau quả với lãi suất theo từng giấy nhận nợ, thời hạn vay 6 tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng (xem thuyết minh số V.2) và bảo lãnh của bên thứ ba.
- (iii) Vay không có tài sản đảm bảo Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh 10 thành phố Hồ Chí Minh để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh với lãi suất theo từng giấy nhận nợ, thời hạn vay 6 tháng.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

Số đầu năm	113.885.333.673
Số tiền vay phát sinh	170.184.191.634
Kết chuyển từ vay dài hạn	8.567.000.000
Số tiền vay đã trả	(173.484.680.496)
Số cuối năm	119.151.844.811

17b. Vay dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Vay dài hạn phải trả các tổ chức khác</i>		
Vay dài hạn ngân hàng	29.880.000.000	32.051.000.000
Vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ ⁽ⁱ⁾	29.880.000.000	32.051.000.000
Cộng	29.880.000.000	32.051.000.000

Công ty có khả năng trả được các khoản vay dài hạn.

- (i) Khoản vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ để thanh toán chi phí đầu tư nhà xưởng của dự án nhà máy sản xuất nước trái cây tại địa chỉ ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang với lãi suất 8,29%/năm và 8,4%/năm cố định 24 tháng kể từ ngày rút vốn đầu tư, sau đó lãi suất điều chỉnh 06 tháng/lần theo thông báo lãi suất của Ngân hàng, thời hạn vay 144 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên, thời gian ân hạn 18 tháng. Số tiền vay được hoàn trả hàng tháng, khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản cố định hữu hình và quyền sử dụng đất (xem thuyết minh số V.8 và V.9).

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay dài hạn như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Từ 1 năm trở xuống	8.567.000.000	9.804.000.000
Trên 1 năm đến 5 năm	29.880.000.000	32.051.000.000
Cộng	38.447.000.000	41.855.000.000

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay dài hạn trong năm như sau:

Số đầu năm	32.051.000.000
Số tiền vay phát sinh	6.396.000.000
Kết chuyển sang vay ngắn hạn	(8.567.000.000)
Số cuối năm	29.880.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**17c. Vay quá hạn chưa thanh toán**

Công ty không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

18. Vốn chủ sở hữu**18a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn góp của chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	169.800.000.000	24.385.926.185	194.185.926.185
Lợi nhuận trong năm trước	-	13.975.457.456	13.975.457.456
Điều chỉnh giảm khác	-	(1.075.986.707)	(1.075.986.707)
Số dư cuối năm trước	169.800.000.000	37.285.396.934	207.085.396.934
Số dư đầu năm nay	169.800.000.000	37.285.396.934	207.085.396.934
Tăng vốn từ lợi nhuận	35.658.000.000	(35.658.000.000)	-
Lợi nhuận trong năm nay	-	8.099.482.273	8.099.482.273
Số dư cuối năm nay	205.458.000.000	9.726.879.207	215.184.879.207

18b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ông Phạm Tiến Hoài	103.360.900.000	150.000.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Argi Group	-	8.300.000.000
Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông sản Argiservices	-	8.300.000.000
Các cổ đông khác	102.097.100.000	3.200.000.000
Cộng	205.458.000.000	169.800.000.000

Tình hình góp vốn điều lệ như sau:

	Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp		Vốn điều lệ đã góp (VND)	Vốn điều lệ còn phải góp (VND)
	VND	Tỷ lệ (%)		
Ông Phạm Tiến Hoài	103.360.900.000	50,31	103.360.900.000	-
Các cổ đông	102.097.100.000	49,69	102.097.100.000	-
Cộng	205.458.000.000	100	205.458.000.000	-

Trong năm Công ty đã phát hành cổ phiếu để chia cổ tức cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 100:21 (cổ đông hiện hữu sở hữu 100 cổ phần được nhận 21 cổ phiếu phát hành thêm) theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 25 tháng 4 năm 2023. Trên cơ sở đó, Công ty đã ghi nhận tăng vốn đầu tư của chủ sở hữu và giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 35.658.000.000 VND. Ngày 24 tháng 11 năm 2023 Công ty đã nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ 7 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp về việc tăng vốn điều lệ từ 169.800.000.000 VND lên 205.458.000.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**18c. Cổ phiếu**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	20.545.800	16.980.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	20.545.800	16.980.000
- Cổ phiếu phổ thông	20.545.800	16.980.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	20.545.800	16.980.000
- Cổ phiếu phổ thông	20.545.800	16.980.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

19. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Dollar Mỹ (USD)	13.787,68	240,32
Nhân dân tệ (CNY)	2.776	2.776

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán hàng hóa	144.231.074.200	147.186.161.200
Doanh thu bán thành phẩm	152.858.558.209	161.693.189.584
Doanh thu cung cấp dịch vụ	1.478.000.000	4.109.344.400
Cộng	<u>298.567.632.409</u>	<u>312.988.695.184</u>

2. Các khoản giảm trừ doanh thu

Khoản giảm giá hàng bán.

3. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã bán	138.550.680.547	141.809.463.301
Giá vốn của thành phẩm đã bán	127.741.202.291	127.493.544.382
Dự phòng/(Hoàn nhập dự phòng) giảm giá hàng tồn kho	30.239.258	(627.891.233)
Cộng	<u>266.322.122.096</u>	<u>268.675.116.450</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
4. Doanh thu hoạt động tài chính		
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	7.041.111	1.253.889
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	2.771.081	1.308.288
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	767.884.261	1.582.634.595
Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	12.627.312	-
Cộng	<u>790.323.765</u>	<u>1.585.196.772</u>
5. Chi phí tài chính		
Chi phí lãi vay	11.715.321.413	9.419.704.214
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	510.022.129	164.589.141
Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	-	468.874.280
Cộng	<u>12.225.343.542</u>	<u>10.053.167.635</u>
6. Chi phí bán hàng		
Chi phí cho nhân viên	1.157.176.248	1.254.610.803
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	356.786.315	1.590.152
Chi phí dịch vụ mua ngoài	3.052.659.821	10.535.416.982
Các chi phí khác	368.580.483	297.653.450
Cộng	<u>4.935.202.867</u>	<u>12.089.271.387</u>
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp		
Chi phí cho nhân viên	1.336.447.644	2.149.916.330
Chi phí đồ dùng văn phòng	843.954.103	564.617.560
Chi phí khấu hao tài sản cố định	3.279.758.453	3.257.741.580
Thuế, phí và lệ phí	6.000.000	6.000.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.750.199.623	2.543.234.895
Các chi phí khác	365.737.738	(302.875.560)
Cộng	<u>7.582.097.561</u>	<u>8.218.634.805</u>
8. Thu nhập khác		
Thu từ khoản nợ năm trước	783.365.440	-
Thu tiền thanh lý công cụ, dụng cụ	-	2.205.500
Thu nhập khác	2.762.244	31
Cộng	<u>786.127.684</u>	<u>2.205.531</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

9. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí tổn thất tài sản không được bồi thường	20.726.020	75.483.318
Phạt do vi phạm hợp đồng	-	409.980.651
Phạm chậm nộp bảo hiểm xã hội	255.947.863	156.000.000
Thuế bị phạt, bị truy thu	101.818.169	161.500.671
Chi phí khác	1	2.518.178
Cộng	<u>378.492.053</u>	<u>805.482.818</u>

10. Lãi trên cổ phiếu

10a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	8.099.482.273	13.975.457.456
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-
Trích thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát	-	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	8.099.482.273	13.975.457.456
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	17.566.159	16.980.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	<u>461</u>	<u>823</u>

10b. Thông tin khác

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính này.

11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	87.146.141.763	113.420.911.681
Chi phí nhân công	10.982.364.420	10.896.596.883
Chi phí khấu hao tài sản cố định	12.834.219.987	12.812.038.788
Chi phí dịch vụ mua ngoài	16.666.573.209	30.200.823.241
Chi phí khác	770.565.221	52.332.640
Cộng	<u>128.399.864.600</u>	<u>167.382.703.233</u>

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và chỉ phát sinh các giao dịch sau với thành viên Hội đồng quản trị:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thành viên Hội đồng quản trị		
Mượn tiền	17.062.849.114	47.508.380.280
Trả tiền mượn	(17.136.849.114)	(47.511.272.580)
Ứng trước tiền mua tài sản	(3.634.880.000)	-

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt được trình bày tại thuyết minh số V.4.

Các khoản công nợ phải thu các thành viên quản lý chủ chốt không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban Kiểm soát

	<u>Tiền lương</u>	<u>Thưởng</u>	<u>Cộng thu nhập</u>
Năm nay			
Ông Tô Thái Thành – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	448.700.000	-	448.700.000
Ông Đặng Thanh Toàn – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 22 tháng 9 năm 2023)	180.000.000	-	180.000.000
Ông Nguyễn Bá Đoan – Thành viên Hội đồng quản trị	247.300.000	-	247.300.000
Bà Lê Thị Minh Phúc – Thành viên Ban kiểm soát	52.363.000	-	52.363.000
Bà Vũ Thị Thanh Tâm – Thành viên Ban kiểm soát	54.175.000	-	54.175.000
Cộng	982.538.000	-	982.538.000
Năm trước			
Ông Đặng Thanh Toàn – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	360.000.000	1.000.000	361.000.000
Ông Tô Thái Thành – Thành viên Hội đồng quản trị	417.600.000	1.000.000	418.600.000
Ông Nguyễn Bá Đoan – Thành viên Hội đồng quản trị	240.000.000	1.000.000	241.000.000
Ông Lâm Châu Tuấn – Trưởng Ban kiểm soát	176.400.000	-	176.400.000
Bà Vũ Thị Thanh Tâm – Thành viên Ban kiểm soát	73.450.000	6.000.000	79.450.000
Cộng	1.267.450.000	9.000.000	1.276.450.000

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

1b. *Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác*

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác

Mối quan hệ

Công ty Cổ phần Đầu tư Argi Group

Cổ đông góp vốn đến ngày 01 tháng 7 năm 2023

Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông sản Argiservices

Cổ đông góp vốn đến ngày 01 tháng 7 năm 2023

Công ty TNHH MTV Thực phẩm Hạnh Nguyên

Cùng người đại diện pháp luật

Công ty Cổ phần Dịch vụ HG

Có người đại diện pháp luật là thành viên quản lý chủ chốt Công ty

Giao dịch với các bên liên quan khác

Công ty không phát sinh giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho bên liên quan khác. Các giao dịch khác phát sinh giữa Công ty với bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Công ty TNHH MTV Thực phẩm Hạnh Nguyên</i>		
Phí lưu kho	3.669.961.772	7.608.874.036
Phí cấp đông	-	1.766.478.000
Phí vận chuyển	32.500.000	-
Phí thuê xe	158.350.050	-
Phí kéo container	425.000.000	-

Công ty Cổ phần Đầu tư Argi Group

Thu hộ	-	1.600.000.000
Chi hộ	-	(1.600.000.000)

Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông sản Argiservices

Mua hàng hóa	-	52.429.528
Thu hộ	-	1.600.000.000
Chi hộ	-	(1.600.000.000)

Công ty Cổ phần Dịch vụ HG

Phí dịch vụ	660.348.148	-
-------------	-------------	---

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.4, V.5 và V.11.

2. **Thông tin về bộ phận**

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh do các hoạt động kinh doanh của Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm.

2a. **Thông tin về lĩnh vực kinh doanh**

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là hoạt động sây và gia công các mặt hàng nông sản. Doanh thu và giá vốn của các hoạt động kinh doanh được trình bày tại thuyết minh số VI.1 và VI.3.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2b. Thông tin về khu vực địa lý

Hoạt động kinh doanh của Công ty phát sinh gồm xuất khẩu và nội địa.

Chi tiết doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài theo khu vực địa lý dựa trên vị trí của khách hàng như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Trong nước	186.707.513.697	155.411.119.270
Nước ngoài	111.802.728.242	157.574.975.274
Cộng	298.510.241.939	312.986.094.544

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.



Trần Hà Giang
Kế toán trưởng/Người lập



Hậu Giang, ngày 18 tháng 3 năm 2024

Phạm Tiên Hoài
Chủ tịch Hội đồng quản trị



Số: 02/2024/TT6/CV-BCTC
V/v giải trình chênh lệch LNST đã
kiểm toán năm 2023 so với LNST
đã kiểm toán 2022.

Hậu Giang, ngày 16 tháng 03 năm 2024

Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước

Căn cứ thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty đại chúng có nghĩa vụ giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ trước.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 và năm 2023 đã được kiểm toán, Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Tiến Thịnh xin được giải trình biến động doanh thu, lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính năm 2023 so với năm 2022 như sau:

Dvt: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Tăng giảm 2023/2022
	<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=3/2</i>
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	312.986.094.544	298.510.241.939	-4,63%
2	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	13.975.457.456	8.105.304.504	-42,00%

1. Doanh thu:

Doanh thu năm 2023 giảm 4,63% so với năm 2022 nguyên nhân: Sáu tháng đầu năm 2023 giá nguyên liệu các mặt hàng biến động mạnh theo chiều hướng giảm giá, Vì vậy, Công ty và khách hàng phải đàm phán giá bán cho từng đơn hàng trên cơ sở giá bán tại thời điểm giao hàng từ đó làm ảnh hưởng đến tiến độ giao hàng cũng như doanh thu so với năm 2022. Đồng thời với việc giá nguyên liệu và giá bán có chiều hướng biến động mạnh trong nửa đầu năm 2023 nên Công ty tập trung tích trữ hàng và đẩy mạnh việc bán hàng vào cuối năm nhằm mang lại doanh thu tốt hơn cho Công ty.

Tuy nhiên tình hình kinh tế Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung đến cuối năm 2023 vẫn nằm trong giai đoạn khó khăn và đang dần có những tín hiệu phục hồi.

Vì vậy, với các khó khăn trên, doanh thu thuần của Công ty năm 2023 vẫn giảm nhẹ 4,63% so với cùng kỳ năm 2022.

2. Lợi nhuận sau thuế năm 2023 so với năm 2022:

Doanh thu cả năm 2023 giảm khoảng 4,63% so với năm 2022, tuy nhiên một số chi phí lại có xu hướng tăng làm ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty, cụ thể như sau:

- Chi phí nguyên liệu đầu vào những tháng đầu năm 2023 tăng mạnh so với năm 2022 làm cho giá vốn hàng bán năm 2023 tăng so với năm 2022, giá vốn của Công



ty đạt 266,32 tỷ đồng, chiếm 89,22% tổng doanh thu thuần so với mức 85,84% của năm 2022. Dẫn đến biên lãi gộp năm 2023 giảm mạnh so với năm 2022, đạt 10,28% so với doanh thu thuần.

- Chi phí tài chính trong năm 2023 tăng so với năm 2022 do lãi suất vay vốn những tháng đầu năm 2023 vẫn duy trì ở mức cao từ 1.5% - 2% so với cùng kỳ năm 2022, khiến chi phí lãi vay của Công ty tăng so với cùng kỳ, đạt 11,72 tỷ đồng. Tổng chi phí tài chính trong năm 2023 của Công ty đạt 12,23 tỷ đồng, chiếm 4,1% doanh thu thuần trong kỳ, tăng mạnh so với mức 10,053 tỷ đồng của năm 2022.

Từ những nguyên nhân trên làm cho lợi nhuận sau thuế năm 2023 giảm 42,00% so với năm 2022.

Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Tiên Thịnh cam kết các nội dung trong công văn giải trình trên đây là trung thực và chính xác.

Nơi nhận:

- Như trên;
- P. TCKT;
- Ban TGD; HĐQT; BKS;
- Lưu VT.



Phạm Tiến Hoài

